

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 17 tháng 01 năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận các xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

*(Có danh sách kèm theo).*

**Điều 2.** Giao cho Văn phòng Hội đồng nhân dân – UBND huyện chịu trách nhiệm đăng tải quyết định công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên trang thông tin điện tử của huyện Thường Xuân.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, Trưởng phòng Tư pháp và Chủ tịch UBND các xã có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tư pháp (B/c)
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)*



**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Cầm Bá Dũng*



**DANH SÁCH CÁC XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2019**  
 (Kèm theo Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2020)



ST T	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>I</b>	<b>Loại I (**)</b>							
1	Xã Vạn Xuân	92	15	29	20	8	20	97,9%
<b>II</b>	<b>Loại II (***)</b>							
1	Xã Ngọc Phụng	83,6	12,73	28,8	18,2	10	13,9	98,55%
<b>II I</b>	<b>Loại III (****)</b>							
1.	Xã Xuân Dương	75	12	23	19	6	15	99,68%
2.	Xã Thọ Thanh	81	13	28	18	7	15	96.5%